

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 01

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000001	Trương Thị Như Ái	05/06/2010	Nữ	10A7	
2	10000002	Cao Phạm Xuân An	10/06/2010	Nữ	10A6	
3	10000003	Đào Lương Xuân An	11/10/2010	Nam	10A7	
4	10000004	Nguyễn Bình An	12/01/2010	Nam	10A8	
5	10000005	Nguyễn Thị Hoài An	30/07/2010	Nữ	10A9	
6	10000006	Nguyễn Thị Thúy An	17/02/2010	Nữ	10A8	
7	10000007	Nguyễn Văn An	01/05/2010	Nam	10A3	
8	10000008	Phù Thị Thúy An	12/06/2010	Nữ	10A8	
9	10000009	Huỳnh Vũ Hoàng Anh	07/09/2010	Nam	10A3	
10	10000010	Lê Nguyễn Tuấn Anh	14/04/2010	Nam	10A4	
11	10000011	Nguyễn Lan Anh	13/12/2010	Nữ	10A7	
12	10000012	Võ Ngọc Phương Anh	23/09/2010	Nữ	10A3	
13	10000013	Võ Thị Hoài Anh	11/05/2010	Nữ	10A6	
14	10000014	Lý Gia Bảo	22/11/2010	Nam	10A1	
15	10000016	Võ Xuân Bắc	16/01/2010	Nam	10A4	
16	10000017	Vũ Hoàng Bin	02/06/2010	Nam	10A9	
17	10000018	Đồng Thanh Bình	05/01/2010	Nam	10A6	
18	10000019	Phạm Duy Bình	03/09/2010	Nam	10A4	
19	10000020	Bùi Thị Lệ Cẩm	11/04/2010	Nữ	10A6	
20	10000021	Trần Hoàng Châu	22/06/2010	Nữ	10A2	
21	10000022	Phạm Hoàng Kim Chung	17/04/2010	Nữ	10A2	
22	10000023	Hà Thanh Chương	24/11/2010	Nam	10A3	
23	10000024	Ngô Văn Chương	15/10/2010	Nam	10A7	
24	10000025	Tiêu Viết Chương	04/05/2010	Nam	10A6	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 02

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000026	Phạm Trần Đình Cư	26/03/2010	Nam	10A8	
2	10000027	Ngô Thanh Cường	15/05/2010	Nam	10A1	
3	10000028	Tô Xuân Cường	19/01/2010	Nam	10A4	
4	10000029	Trịnh Phạm Quan Cường	25/04/2010	Nam	10A9	
5	10000031	Bùi Nguyễn Gia Di	16/05/2010	Nữ	10A8	
6	10000032	Phù Thị Hồng Diễm	30/08/2010	Nữ	10A9	
7	10000033	Võ Lâm Hoàng Diệp	12/04/2010	Nữ	10A4	
8	10000034	Đinh Phạm Thùy Dung	08/03/2010	Nữ	10A8	
9	10000035	Lưu Thị Thùy Dung	26/01/2010	Nữ	10A6	
10	10000036	Trịnh Nguyễn Kim Dung	11/02/2010	Nữ	10A2	
11	10000037	Ứng Thị Thùy Dung	24/07/2010	Nữ	10A7	
12	10000038	Lê Minh Dũng	28/06/2010	Nam	10A4	
13	10000039	Nguyễn Thanh Dũng	22/08/2010	Nam	10A1	
14	10000041	Đinh Ngọc Duy	11/01/2010	Nam	10A3	
15	10000042	Trần Mỹ Duyên	14/06/2010	Nữ	10A9	
16	10000043	Huỳnh Hồ Công Dương	12/01/2010	Nam	10A3	
17	10000044	Nguyễn Ngọc Khánh Đan	04/09/2010	Nữ	10A6	
18	10000045	Bùi Tấn Đạt	06/03/2010	Nam	10A8	
19	10000046	Nguyễn Văn Thành Đạt	07/03/2010	Nam	10A7	
20	10000047	Phạm Tấn Đạt	29/04/2010	Nam	10A3	
21	10000048	Trương Hữu Đạt	28/06/2010	Nam	10A3	
22	10000049	Võ Tuấn Đạt	22/11/2010	Nam	10A3	
23	10000050	Trương Quang Đệ	20/10/2010	Nam	10A3	
24	10000051	Nguyễn Tấn Quang Đức	27/03/2010	Nam	10A9	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 03

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000052	Đỗ Hồng Gấm	25/10/2010	Nữ	10A7	
2	10000053	Đặng Phạm Quốc Gia	07/03/2010	Nam	10A7	
3	10000054	Đỗ Thị Tiền Giang	28/06/2010	Nữ	10A8	
4	10000055	Hà Bảo Giang	04/12/2010	Nữ	10A6	
5	10000056	Trương Văn Hải	27/04/2010	Nam	10A1	
6	10000057	Nguyễn Hồng Hạnh	06/09/2010	Nữ	10A9	
7	10000058	Nguyễn Hồng Hạnh	17/05/2010	Nữ	10A7	
8	10000059	Dương Gia Hạo	01/07/2010	Nam	10A1	
9	10000060	Bùi Thị Như Hằng	13/01/2010	Nữ	10A8	
10	10000061	Phạm Phương Hằng	24/03/2010	Nữ	10A6	
11	10000063	Dương Thị Kim Hân	09/07/2010	Nữ	10A6	
12	10000064	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	10/06/2010	Nữ	10A9	
13	10000065	Nguyễn Thị Bảo Hân	19/06/2010	Nữ	10A4	
14	10000066	Trương Nguyễn Gia Hân	03/10/2010	Nữ	10A2	
15	10000067	Võ Gia Hân	02/12/2010	Nam	10A2	
16	10000068	Đỗ Thị Mỹ Hậu	24/04/2010	Nữ	10A7	
17	10000070	Bùi Thị Như Hiền	12/09/2010	Nữ	10A8	
18	10000071	Huỳnh Thị Hiếu	05/02/2010	Nữ	10A9	
19	10000072	Phạm Ngọc Trung Hiếu	14/10/2010	Nam	10A8	
20	10000073	Tiêu Viết Hiếu	05/02/2010	Nam	10A1	
21	10000074	Bùi Đình Hiệu	10/03/2010	Nam	10A4	
22	10000075	Đỗ Thị Kim Hoa	17/03/2010	Nữ	10A7	
23	10000078	Phan Thị Như Hoa	14/08/2010	Nữ	10A1	
24	10000079	Tô Hiếu Học	22/09/2010	Nam	10A4	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 04

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000080	Võ Văn Học	30/03/2010	Nam	10A4	
2	10000081	Cao Nguyễn Thúy Hồng	20/09/2009	Nữ	10A1	
3	10000082	Bùi Thị Kim Huệ	01/09/2010	Nữ	10A6	
4	10000086	Lê Thành Huy	08/10/2010	Nam	10A4	
5	10000087	Tiêu Viết Nguyên Huy	02/05/2010	Nam	10A9	
6	10000088	Lê Thị Huyền	13/11/2010	Nữ	10A8	
7	10000089	Huỳnh Thị Thúy Huyền	10/12/2010	Nữ	10A2	
8	10000090	Lê Thị Huyền	04/04/2010	Nữ	10A1	
9	10000091	Nguyễn Khánh Huyền	13/03/2010	Nữ	10A4	
10	10000092	Phạm Nguyễn Khánh Huyền	20/07/2010	Nữ	10A6	
11	10000093	Phạm Thị Huyền	21/06/2010	Nữ	10A4	
12	10000094	Võ Thị Thu Huyền	22/12/2010	Nữ	10A9	
13	10000095	Huỳnh Đăng Hưng	20/02/2010	Nam	10A3	
14	10000096	Lê Văn Quốc Hưng	25/07/2010	Nam	10A4	
15	10000097	Phạm Tuấn Hưng	15/06/2010	Nam	10A3	
16	10000098	Lê Trương Thanh Hương	29/11/2010	Nữ	10A4	
17	10000099	Nguyễn Lan Hương	08/01/2010	Nữ	10A7	
18	10000100	Võ Thị Kim Hương	21/11/2010	Nữ	10A8	
19	10000101	Nguyễn Hữu	20/04/2010	Nam	10A4	
20	10000102	Nguyễn Thanh Hy	01/02/2010	Nữ	10A2	
21	10000103	Đặng Thành Kha	08/10/2010	Nam	10A2	
22	10000105	Nguyễn Kha	02/08/2009	Nam	10A3	
23	10000106	Đỗ Nguyên Văn Khải	07/05/2010	Nam	10A3	
24	10000107	Nguyễn Văn Khải	22/01/2010	Nam	10A7	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 05

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000108	Bùi An Khang	16/08/2010	Nam	10A3	
2	10000109	Bùi Hữu Khanh	29/04/2010	Nam	10A4	
3	10000110	Đỗ Chí Khánh	22/08/2010	Nam	10A8	
4	10000111	Phùng Thanh Khiêm	24/10/2010	Nam	10A4	
5	10000113	Võ Anh Khoa	22/07/2010	Nam	10A2	
6	10000115	Nguyễn Đình Bá Khôi	27/11/2010	Nam	10A7	
7	10000116	Nguyễn Minh Khôi	02/07/2010	Nam	10A4	
8	10000117	Nguyễn Văn Khôi	16/03/2010	Nam	10A2	
9	10000118	Nguyễn Văn Khôi	18/10/2010	Nam	10A4	
10	10000119	Võ Huỳnh Minh Khôi	09/06/2010	Nam	10A9	
11	10000121	Võ Thị Diễm Kiều	20/01/2010	Nữ	10A6	
12	10000122	Trần Hoàng Kim	22/06/2010	Nữ	10A2	
13	10000123	Nguyễn Hoàng Lai	24/04/2010	Nữ	10A1	
14	10000125	Nguyễn Thị Linh	14/02/2010	Nữ	10A7	
15	10000126	Nguyễn Thùy Linh	26/02/2010	Nữ	10A9	
16	10000127	Võ Tấn Linh	05/10/2010	Nam	10A2	
17	10000129	Võ Nữ Tiểu Long	19/04/2010	Nữ	10A4	
18	10000130	Bùi Thị Mỹ Lộc	26/04/2010	Nữ	10A8	
19	10000131	Nguyễn Thành Luân	05/02/2010	Nam	10A3	
20	10000132	Bùi Thị Ly	27/05/2010	Nữ	10A9	
21	10000133	Nguyễn Phạm Trúc Ly	04/05/2010	Nữ	10A7	
22	10000135	Dương Nguyễn Hà Mi	20/05/2010	Nữ	10A8	
23	10000136	Đoàn Lê Bình Minh	03/05/2010	Nữ	10A2	
24	10000137	Nguyễn Trần Bình Minh	20/10/2010	Nam	10A6	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 06

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000138	Trần Quang Minh	30/03/2010	Nam	10A2	
2	10000139	Đặng Nguyễn Trà My	18/05/2010	Nữ	10A8	
3	10000140	Đỗ Thị Trà My	11/08/2010	Nữ	10A6	
4	10000141	Lê Thị Khả My	24/03/2010	Nữ	10A9	
5	10000143	Phạm Thị Huỳnh My	27/02/2010	Nữ	10A7	
6	10000145	Trương Thị Hiền My	28/07/2010	Nữ	10A1	
7	10000146	Võ Thị Kiều My	22/08/2010	Nữ	10A9	
8	10000147	Huỳnh Thị Hoàn Mỹ	21/07/2010	Nữ	10A8	
9	10000148	Phan Thị Thu Mỹ	25/01/2010	Nữ	10A7	
10	10000149	Phan Thị Thu My	25/01/2010	Nữ	10A7	
11	10000150	Đỗ Thị Vi Na	19/06/2010	Nữ	10A2	
12	10000152	Nguyễn Thị Ry Na	10/05/2010	Nữ	10A9	
13	10000153	Phạm Thị Ngọc Na	27/06/2010	Nữ	10A8	
14	10000154	Tiêu Thị Vi Na	15/07/2010	Nữ	10A7	
15	10000155	Trần Võ A Na	08/09/2010	Nữ	10A8	
16	10000156	Nguyễn Nhật Nam	19/11/2010	Nam	10A3	
17	10000157	Phan Nguyễn Bảo Nam	20/01/2010	Nam	10A8	
18	10000159	Bùi Thị Thanh Ngân	11/12/2010	Nữ	10A1	
19	10000160	Nguyễn Kim Ngân	30/07/2010	Nữ	10A9	
20	10000162	Trần Bảo Ngân	16/03/2010	Nữ	10A6	
21	10000163	Trần Thị Kim Ngân	21/09/2010	Nữ	10A6	
22	10000164	Trương Thị Mỹ Ngân	23/09/2010	Nữ	10A4	
23	10000165	Võ Kim Phú Ngân	29/09/2010	Nữ	10A6	
24	10000166	Võ Thị Kim Ngân	17/06/2010	Nữ	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 07

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000167	Yêu Thanh Ngân	12/07/2010	Nữ	10A7	
2	10000168	Bùi Thị Kim Nghi	18/09/2010	Nữ	10A3	
3	10000169	Võ Hoài Ngọc Nghi	07/11/2010	Nữ	10A6	
4	10000170	Bùi Hữu Nghị	22/01/2010	Nam	10A6	
5	10000171	Nguyễn Văn Nghĩa	08/08/2010	Nam	10A9	
6	10000173	Nguyễn Thiên Ngọc	19/04/2010	Nữ	10A6	
7	10000174	Võ Bảo Ngọc	08/06/2010	Nữ	10A1	
8	10000175	Huỳnh Thảo Nguyên	29/03/2010	Nữ	10A1	
9	10000176	Nguyễn Hạnh Nguyên	20/09/2010	Nữ	10A2	
10	10000177	Nguyễn Trọng Nguyên	09/10/2009	Nam	10A7	
11	10000178	Tiêu Thị Thảo Nguyên	05/12/2010	Nữ	10A8	
12	10000179	Tạ Thị Thanh Nhân	06/01/2010	Nữ	10A9	
13	10000180	Nguyễn Thành Nhân	09/06/2010	Nam	10A2	
14	10000181	Nguyễn Viết Nhân	23/06/2010	Nam	10A4	
15	10000183	Lê Văn Nhật	28/05/2010	Nam	10A9	
16	10000184	Nguyễn Đỗ Thành Nhật	07/01/2010	Nam	10A8	
17	10000185	Phạm Tấn Nhật	04/07/2010	Nam	10A1	
18	10000186	Võ Tuấn Nhật	27/06/2010	Nam	10A1	
19	10000187	Bùi Thị Yến Nhi	26/04/2010	Nữ	10A9	
20	10000188	Huỳnh Lê Yến Nhi	29/11/2010	Nữ	10A7	
21	10000189	Lê Nguyễn Ái Nhi	01/12/2010	Nữ	10A2	
22	10000190	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/04/2010	Nữ	10A4	
23	10000192	Phạm Nguyễn Yến Nhi	26/02/2010	Nữ	10A2	
24	10000193	Phan Thị Yến Nhi	19/04/2010	Nữ	10A8	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 08

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000194	Trần Thị Mỹ Nhiên	24/11/2010	Nữ	10A7	
2	10000195	Ao Thị Ý Như	12/05/2010	Nữ	10A8	
3	10000197	Đỗ Thị Huỳnh Như	17/05/2010	Nữ	10A6	
4	10000200	Huỳnh Thị Bảo Như	24/01/2010	Nữ	10A7	
5	10000201	Lê Huỳnh Như	24/02/2010	Nữ	10A9	
6	10000202	Nguyễn Phước Bảo Như	22/07/2010	Nữ	10A8	
7	10000204	Bùi Thị Bích Nở	23/08/2010	Nữ	10A9	
8	10000205	Trần Phan Kiều Oanh	12/07/2010	Nữ	10A6	
9	10000206	Nguyễn Tấn Phát	02/12/2009	Nam	10A4	
10	10000207	Tiêu Minh Phát	24/02/2010	Nam	10A7	
11	10000208	Bùi Ngọc Gia Phúc	01/03/2010	Nam	10A9	
12	10000209	Đinh Xuân Phúc	24/02/2010	Nam	10A1	
13	10000210	Lê Anh Phúc	19/03/2010	Nam	10A8	
14	10000211	Nguyễn Hồng Phúc	05/07/2010	Nam	10A7	
15	10000212	Nguyễn Thị Kim Phúc	06/01/2010	Nữ	10A7	
16	10000213	Bùi Ngọc Kỳ Phương	14/02/2010	Nữ	10A6	
17	10000214	Bùi Thị Bích Phương	27/08/2010	Nữ	10A6	
18	10000215	Nguyễn Thanh Phương	29/01/2010	Nam	10A8	
19	10000217	Nguyễn Nhật Quân	23/02/2010	Nam	10A9	
20	10000218	Trương Minh Quân	10/12/2010	Nam	10A4	
21	10000219	Lê Võ Quang Quốc	29/10/2010	Nam	10A3	
22	10000220	Nguyễn Thị Thùy Quyên	06/07/2010	Nữ	10A3	
23	10000221	Đặng Lê Kim Quỳnh	23/07/2010	Nữ	10A6	
24	10000222	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	13/09/2010	Nữ	10A1	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 09

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000223	Nguyễn Phạm Như Quỳnh	26/12/2010	Nữ	10A6	
2	10000224	Nguyễn Trần Khánh Quỳnh	14/05/2010	Nữ	10A9	
3	10000225	Vũ Hoàng Sa	18/11/2010	Nữ	10A7	
4	10000226	Nguyễn Lâm Chí Sang	26/11/2010	Nam	10A1	
5	10000227	Phan Đức Sơn	20/06/2010	Nam	10A1	
6	10000228	Ngô Đức Tài	19/10/2010	Nam	10A3	
7	10000229	Trần Thiên Tạo	27/04/2010	Nam	10A3	
8	10000230	Huỳnh Nguyễn Ngọc Bảo Tâm	12/04/2010	Nữ	10A6	
9	10000231	Ngô Thanh Tâm	02/02/2010	Nam	10A7	
10	10000233	Phan Nhật Tân	05/07/2010	Nam	10A3	
11	10000234	Dương Quang Thái	06/09/2010	Nam	10A1	
12	10000235	Phạm Phú Thành	01/01/2010	Nam	10A1	
13	10000236	Hồ Thị Thu Thảo	14/02/2010	Nữ	10A2	
14	10000237	Huỳnh Tịnh Nhật Thảo	01/10/2010	Nữ	10A6	
15	10000239	Võ Minh Thảo	31/03/2010	Nam	10A3	
16	10000240	Võ Thị Thu Thảo	28/02/2010	Nữ	10A8	
17	10000241	Nguyễn Thạch Thiên	22/06/2010	Nam	10A4	
18	10000242	Phạm Thanh Thiên	16/07/2010	Nam	10A2	
19	10000243	Trần Ngọc Thiện	24/01/2010	Nam	10A4	
20	10000245	Võ Nguyễn Gia Thiệu	20/06/2010	Nam	10A2	
21	10000246	Đoàn Tấn Thịnh	06/06/2010	Nam	10A2	
22	10000247	Phạm Duy Thịnh	22/04/2010	Nam	10A3	
23	10000248	Phan Văn Thịnh	18/06/2010	Nam	10A3	
24	10000249	Võ Đức Thịnh	11/01/2010	Nam	10A4	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 10

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000250	Nguyễn Thị Ngọc Thom	16/06/2010	Nữ	10A9	
2	10000251	Phan Thị Thom	23/02/2010	Nữ	10A7	
3	10000253	Nguyễn Thị Thu	07/11/2010	Nữ	10A8	
4	10000254	Lê Minh Thuần	01/06/2010	Nam	10A3	
5	10000255	Bùi Văn Thuận	06/07/2010	Nam	10A8	
6	10000256	Đặng Mai Thùy	24/12/2010	Nữ	10A9	
7	10000257	Nguyễn Thanh Thuyền	01/05/2010	Nữ	10A7	
8	10000258	Đặng Anh Thư	15/11/2010	Nữ	10A6	
9	10000259	Lê Đỗ Anh Thư	05/06/2010	Nữ	10A7	
10	10000260	Lý Nguyễn Minh Thư	10/04/2010	Nữ	10A9	
11	10000261	Ngô Trần Anh Thư	05/04/2010	Nữ	10A9	
12	10000262	Phạm Thới Anh Thư	16/01/2010	Nữ	10A8	
13	10000264	Võ Anh Thư	18/12/2010	Nữ	10A8	
14	10000265	Võ Thị Anh Thư	21/08/2010	Nữ	10A7	
15	10000266	Lê Viết Thực	19/02/2010	Nam	10A9	
16	10000267	Nguyễn Hữu My Thương	06/05/2010	Nữ	10A3	
17	10000268	Phạm Đỗ Ngọc Thương	12/12/2010	Nữ	10A1	
18	10000269	Bùi Bảo Thy	09/09/2010	Nữ	10A2	
19	10000270	Phạm Thị Khánh Thy	02/11/2010	Nữ	10A2	
20	10000271	Đỗ Nguyễn Ngọc Tiên	15/09/2010	Nữ	10A3	
21	10000272	Hà Đỗ Trúc Tiên	22/12/2010	Nữ	10A9	
22	10000273	Nguyễn Thị Ái Tiên	02/12/2010	Nữ	10A6	
23	10000274	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11/01/2010	Nữ	10A8	
24	10000275	Nguyễn Thị Việt Tiên	24/08/2010	Nữ	10A4	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 11

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000276	Trần Thị Thủy Tiên	29/08/2010	Nữ	10A2	
2	10000277	Nguyễn Văn Tiến	01/02/2010	Nam	10A2	
3	10000279	Nguyễn Như Tình	05/04/2010	Nữ	10A7	
4	10000280	Đặng Thanh Tinh	11/01/2010	Nam	10A7	
5	10000281	Nguyễn Việt Tịnh	12/11/2010	Nam	10A3	
6	10000282	Nguyễn Thị Huyền Trang	29/05/2010	Nữ	10A1	
7	10000283	Nguyễn Thị Thu Trang	02/04/2010	Nữ	10A6	
8	10000284	Nguyễn Thị Thùy Trang	15/03/2010	Nữ	10A7	
9	10000285	Phạm Thị Thu Trang	04/05/2010	Nữ	10A9	
10	10000286	Phan Thị Thùy Trang	08/11/2010	Nữ	10A4	
11	10000288	Võ Bùi Đoàn Trang	25/02/2010	Nữ	10A8	
12	10000289	Vũ Thị Huyền Trang	18/12/2010	Nữ	10A6	
13	10000290	Hoàng Thúy Thùy Trâm	25/06/2010	Nữ	10A8	
14	10000291	Nguyễn Thị Bảo Trâm	25/02/2010	Nữ	10A2	
15	10000292	Phạm Bảo Trân	28/04/2010	Nữ	10A9	
16	10000293	Nguyễn Hà Nhật Tri	15/01/2010	Nam	10A3	
17	10000294	Nguyễn Văn Trí	16/12/2010	Nam	10A1	
18	10000295	Nguyễn Thị Hải Triều	27/02/2010	Nữ	10A3	
19	10000296	Cao Nhật Trình	08/09/2010	Nam	10A4	
20	10000297	Võ Dương Thanh Trúc	10/09/2010	Nữ	10A7	
21	10000298	Dương Phi Trường	16/01/2010	Nam	10A1	
22	10000299	Bùi Thanh Tú	15/11/2010	Nam	10A8	
23	10000300	Huỳnh Cẩm Tú	02/04/2010	Nữ	10A1	
24	10000301	Nguyễn Thị Cẩm Tú	18/12/2010	Nữ	10A8	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 12

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000302	Nguyễn Anh Tuấn	31/05/2010	Nam	10A4	
2	10000303	Nguyễn Thanh Tuấn	21/01/2010	Nam	10A4	
3	10000304	Trương Quang Tuấn	17/09/2010	Nam	10A3	
4	10000305	Võ Văn Tuấn	25/11/2010	Nam	10A9	
5	10000306	Nguyễn Thanh Tùng	15/02/2010	Nam	10A7	
6	10000307	Nguyễn Ngọc Tuyền	30/01/2010	Nữ	10A2	
7	10000308	Võ Ngọc Phượng Tuyền	25/07/2010	Nữ	10A2	
8	10000309	Võ Thị Ánh Tuyết	22/12/2010	Nữ	10A9	
9	10000310	Đoàn Thị Tường	05/02/2009	Nữ	10A7	
10	10000312	Mai Lê Phương Uyên	05/08/2010	Nữ	10A6	
11	10000313	Hồ Thị Hương Vân	08/07/2010	Nữ	10A3	
12	10000314	Phạm Thị Thúy Vân	03/07/2010	Nữ	10A6	
13	10000315	Nguyễn Thị Kiều Vi	12/06/2010	Nữ	10A8	
14	10000316	Phạm Lê Tường Vi	27/01/2010	Nữ	10A6	
15	10000317	Võ Đại Vĩ	20/01/2010	Nam	10A2	
16	10000318	Bùi Thị Tường Viên	14/10/2010	Nữ	10A6	
17	10000319	Lê Quang Vinh	17/03/2010	Nam	10A9	
18	10000320	Nguyễn Quang Vinh	29/08/2010	Nam	10A8	
19	10000321	Trương Công Vinh	24/04/2010	Nam	10A4	
20	10000322	Kiều Duy Vũ	08/08/2010	Nam	10A3	
21	10000323	Phan Thị Ngọc Vui	18/09/2010	Nữ	10A2	
22	10000325	Nguyễn Thị Hà Vy	18/07/2010	Nữ	10A1	
23	10000326	Nguyễn Thị Tường Vy	28/02/2010	Nữ	10A3	
24	10000327	Phan Thảo Vy	02/11/2010	Nữ	10A9	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THCS VÀ THPT VAN TƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: VẬT LÝ - PHÒNG: 13

[illegible]

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm